

Bản án số 58/2018/HSST
Ngày 12 tháng 11 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tráng A Tênh.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Lừ Văn Hùng; Bà Hoàng Thị Ty
- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Lò Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Minh Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Hoàng Văn B, sinh ngày 08 tháng 12 năm 1982, nơi ĐKKHKT: Bản H, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá lớp 6/12; Dân tộc: Kháng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: không.

Con ông Hoàng Văn Y, sinh năm 1959 và bà Hoàng Thị I, sinh năm 1964, đều trú tại bản H, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La

Vợ: Lò Thị U, sinh năm 1984 và 01 con 10 tuổi, nơi ĐKKHKT: Bản H, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Tiền sự: Không.

Tiền án ngày 04/06/2008 bị tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù vào tháng 10 năm 2008 và án phí, bị cáo không phải bồi thường dân sự (*Do vậy bị cáo thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích*).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15 tháng 7 năm 2018 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Lò Văn H, sinh ngày 01 tháng 10 năm 1988, nơi ĐKHKTT: Bản P, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá không biết chữ; Dân tộc: Kháng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: không.

Con ông Lò Văn K, sinh năm 1969 và bà Lò Thị K, sinh năm 1964 đều trú tại: Bản P, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La

Vợ: Lò Thị B, sinh năm 1985 và 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009, nơi ĐKHKTT: Bản P, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15 tháng 7 năm 2018 đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 14/7/2018 Lò Văn H đi xe khách từ HN lên huyện Q, tỉnh Sơn La để tham người thân, đến khoảng 7 giờ 30 phút ngày 15/7/2018 H về đến đầu cầu P thuộc địa phận xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La thì Hoàng Văn B đi xe máy ra đón H, khi đón được H, B rủ H đi mua ma túy về sử dụng, H đồng ý và hỏi B đã có bao nhiêu tiền, B trả lời có 200.000 đồng, H lấy ra 100.000 đồng góp vào số tiền của B, đến khoảng 8 giờ 30 phút cùng ngày B và H đi đến địa phận thuộc xã C, huyện T, tỉnh Sơn La, B bảo H ở ngoài đường Quốc lộ 6 đợi, B vào bản tìm mua được của một người không biết họ tên và địa chỉ 02 gói ma túy với giá 280.000 đồng, sau khi mua được ma túy B mang về đưa cả hai gói cho H xem và cất vào trong túi quần, trên đường về Hoàng Văn B đã lấy ra một ít cho B và H sử dụng, số còn lại B gói lại như cũ, B tiếp tục điều khiển xe chở H trên đường về đến bản N, xã C, huyện Q thì bị tổ công tác Công an huyện Quỳnh Nhai phát hiện bắt quả tang thu toàn bộ vật chứng gồm: 02 gói ma túy, B và H khai là heroin có tổng khối lượng là 0,24 gam, kết luận giám định là chất ma túy, loại chất heroin, cùng một số vật chứng có liên quan khác.

Tại bản cáo trạng số: 50/CT-VKSQN ngày 16/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai truy tố các bị cáo Hoàng Văn B và Lò Văn H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn B từ 15 đến 20 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 12 đến 15 tháng tù

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều điểm b, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 mảnh nilon màu trắng và 01 phong bì đã bóc mở.

Đề nghị trả lại cho bị cáo Lò Văn H số tiền 865.000 đồng.

Trả lại cho Hoàng Văn B 01 chiếc điện thoại di động.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thực hiện đường lối tố tụng trong vụ án, Xét thấy các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện hành vi phạm tội bị bắt quả tang, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai và viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng trong vụ án đúng theo quy định của pháp luật.

(2) Về đường lối giải quyết vụ án.

Căn cứ biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do tổ công tác Công an huyện Quỳnh Nhai lập vào hồi 11 giờ ngày 15 /7/2018 đối với bị cáo Hoàng Văn B và Lò Văn H cùng toàn bộ vật chứng gồm: 02 gói nilon màu trắng, B và H khai nhận là heroin, có tổng khối lượng là 0,24 gam.

Tại bản kết luận giám định số 895/KLMT ngày 20/7/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận mẫu gửi giám định ký hiệu B1, B2 trong vụ án Hoàng Văn B và Lò Văn H là loại chất heroin.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thừa nhận do bản thân các bị cáo Hoàng Văn B và Lò Văn H là đối tượng nghiện ma túy nên khi Hoàng Văn B đón được Lò Văn H tại đầu cầu P thuộc xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La, hai bị cáo đã góp tiền đi mua ma túy tại xã C, huyện T, tỉnh Sơn La với mục đích mang về sử dụng, sau khi mua xong đang trên đường về thì bị phát hiện bắt quả tang là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Hoàng Văn B và Lò Văn H phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 5 năm, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng,

Xét tính chất vụ án:

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ chất ma túy là loại hàng Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ và sử dụng trên thị trường, nhưng các bị cáo vẫn cố tình mua ma túy với mục đích mang về sử dụng cho bản thân là hành vi nguy hiểm cho xã hội, cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo để đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với bị cáo Hoàng Văn B là đối tượng chủ mưu khởi xướng về việc đi mua ma túy và là người góp số lượng tiền nhiều hơn. Ngày 04 tháng 6 năm 2008 bị cáo

đã bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai xử phạt 06 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2008, đến tháng 10 năm 2008 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và án phí và không phải bồi thường dân sự (do tài sản đã thu hồi lại được toàn bộ), Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích, nhưng xét nhân thân bị cáo là xấu, do vậy buộc bị cáo Hoàng Văn B phải chịu mức hình phạt cao hơn so với Lò Văn H.

Đối với bị cáo Lò Văn H là đối tượng nghiện ma túy, sau khi được Hoàng Văn B rủ đi mua ma túy, Lò Văn H đã nhất trí và góp số tiền 100.000 đồng cùng Hoàng Văn B đi mua ma túy, bị cáo Lò Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm giúp sức trong vụ án.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung, qua điều tra xác minh các bị cáo không có tài sản gì đáng giá, cần miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đối với số ma túy thu giữ trong vụ án cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Quỳnh Nhai đã lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định không hoàn lại, số vật chứng còn lại gồm:

01 phong bì còn nguyên niêm phong bên ngoài ghi: Vật chứng lưu kho vụ Hoàng Văn B và Lò Văn H, tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 02 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. xét là vật chứng không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

01 phong bì còn nguyên niêm phong bên ngoài ghi: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu trắng, phím bấm màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Hoàng Văn B, xét không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo Hoàng Văn B.

01 phong bì còn nguyên niêm phong bên ngoài ghi: Vật chứng vụ Hoàng Văn B và Lò Văn H tàng trữ trái phép chất ma túy số tiền 865.000 đồng (Tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) là tiền của Lò Văn H do đi phụ xây tại HN mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo cần trả lại cho bị cáo Lò Văn H.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn B và Lò Văn H phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 7 năm 2018

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Hoàng Văn B.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự. xử phạt bị cáo Lò Văn H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 7 năm 2018.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Lò Văn H.

3. Vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên ngoài ghi: Vật chứng lưu kho vụ Hoàng Văn B và Lò Văn H, tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 02 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu trắng, phím bấm màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng, đang được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn H số tiền 865.000 đồng (Tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng), được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự

Buộc các bị cáo Hoàng Văn B và Lò Văn H mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKS huyện Quỳnh Nhai;
- Chi cục THA huyện Quỳnh Nhai;
- CA huyện Quỳnh Nhai;
- Trại giam;
- Bị cáo + Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tráng A Tênh